CTCP Hưng Thịnh Incons (HSX: HTN)

FireAnt

Ngày 31/03/2025	10,300 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-1.0%	2.0%	12.3%

ROE 2024 **1.7%** +/- YoY ▼ 2.4%

DT thuần *Q1/25* **230** *tỷ VNĐ* QoQ ▲ 96.0 ▲ 71.3% YoY ▼ 233 ▼ 50.4%

DT thuần *2024* **1,140** *tỷ VNĐ* YoY ▼ 1,541 ▼ 57.5%

LN gộp *Q1/25* **16.0** *tỷ VNĐ* QoQ ▲ 15.0 ▲ 1497% YoY ▼ 18.6 ▼ 53.8%

LN gộp *2024* **80.2** *tỷ VNĐ* YoY ▼ 142 ▼ 63.9%

LN thuần *Q1/25* **35.9** *tỷ VNĐ* QoQ ▲ 28.2 ▲ 365% YoY ▲ 22.6 ▲ 170%

LN thuần *2024* **36.3** *tỷ VNĐ* YoY ▼ 9.30 ▼ 20.4%

LN sau thuế *Q1/25* **27.3** *tỷ VNĐ* QoQ ▲ 22.4 ▲ 454% YoY ▲ 17.0 ▲ 165%

LN sau thuế *2024* **25.6** *tỷ VNĐ* YoY ▼ 34.7 ▼ 57.5%

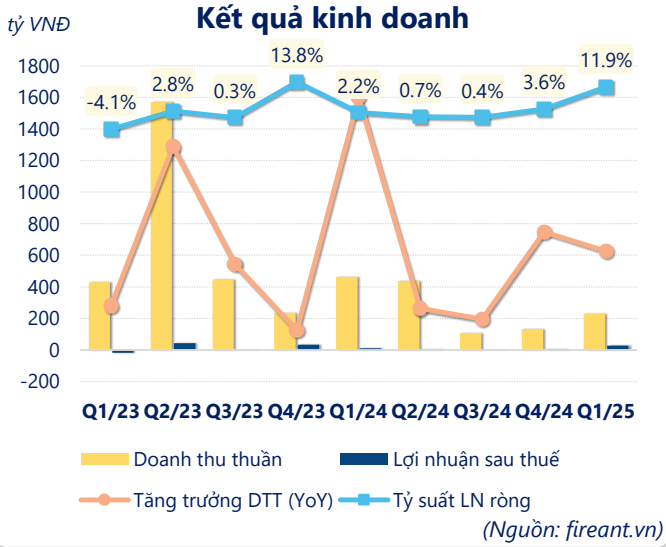

(Nguồn: fireant.vn)

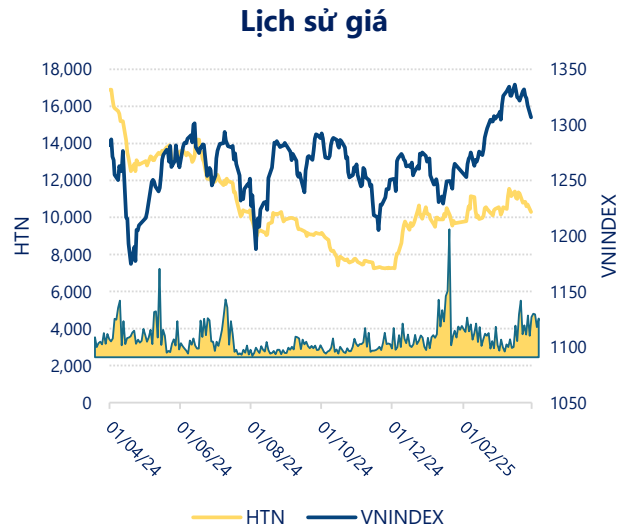

Powered by Infographic
https://fireant.vn/

CTCP Hưng Thịnh Incons (HSX: HTN)

Tăng trưởng lợi nhuận

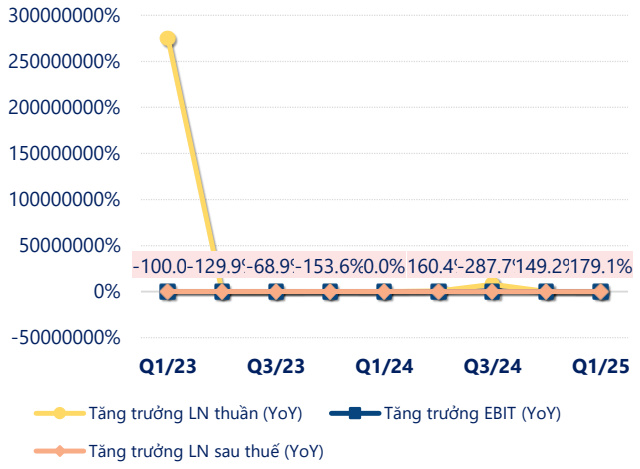

(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí

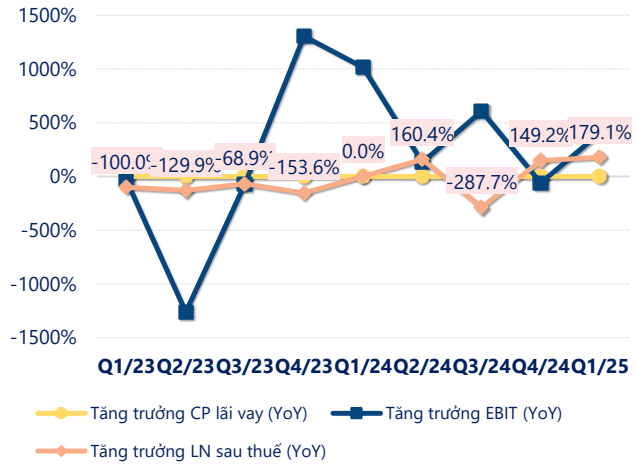

(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận

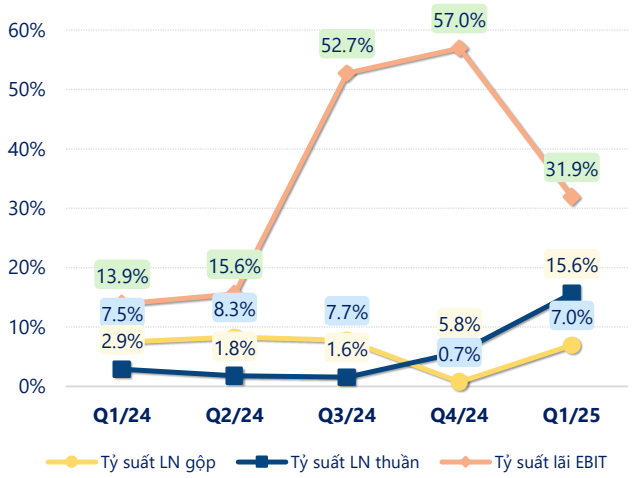

(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản

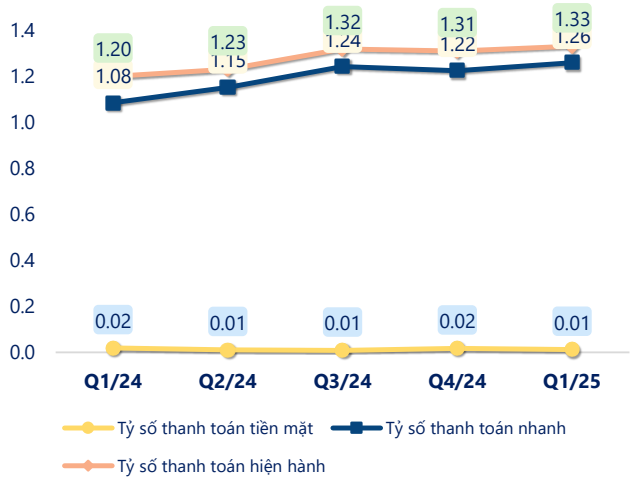

(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản

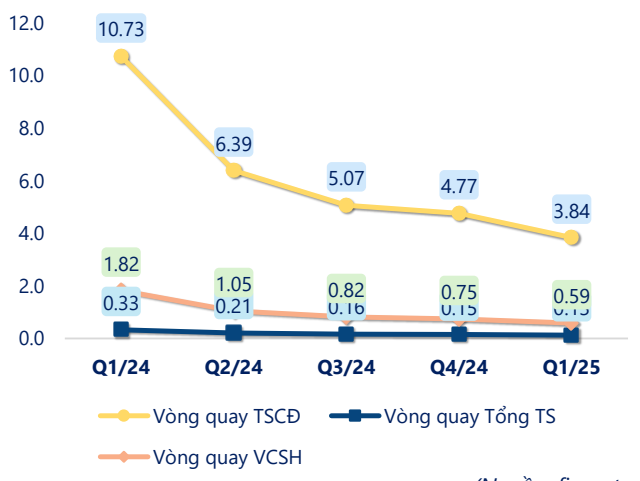

(Nguồn: fireant.vn)

EPS

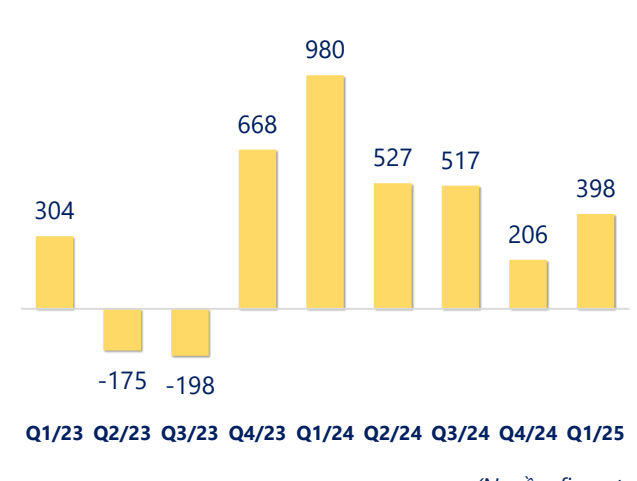

(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Hưng Thịnh Incons (HSX: HTN)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**230**	**463**	**-50.4%**	**1,140**	**2,681**	**-57.5%**
Giá vốn hàng bán	214	429	-50.2%	1,060	2,459	-56.9%
Lợi nhuận gộp	16.0	34.6	-53.8%	80.2	222	-63.9%
Doanh thu HĐTC	67.7	53.6	26.3%	260	143	81.6%
Chi phí TC	38.2	51.2	-25.3%	264	252	4.6%
Chi phí lãi vay	38.2	51.2	-25.3%	242	252	-4.1%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	1.16	-100%
Chi phí QLDN	**9.49**	**23.6**	**-59.8%**	**40.5**	**66.7**	**-39.3%**
LN thuần từ HĐKD	35.9	13.3	170%	36.3	45.6	-20.4%
Lợi nhuận khác	**-0.94**	**-0.22**	**-327%**	**-5.14**	**5.51**	**-193%**
LN trước thuế	35.0	13.1	167%	31.1	51.1	-39.0%
Lợi nhuận sau thuế	**27.3**	**10.3**	**165%**	**25.6**	**60.3**	**-57.5%**
LNST của CĐ cty mẹ	**27.4**	**10.3**	**166%**	**25.3**	**60.0**	**-57.9%**

(Nguồn: fireant.vn)

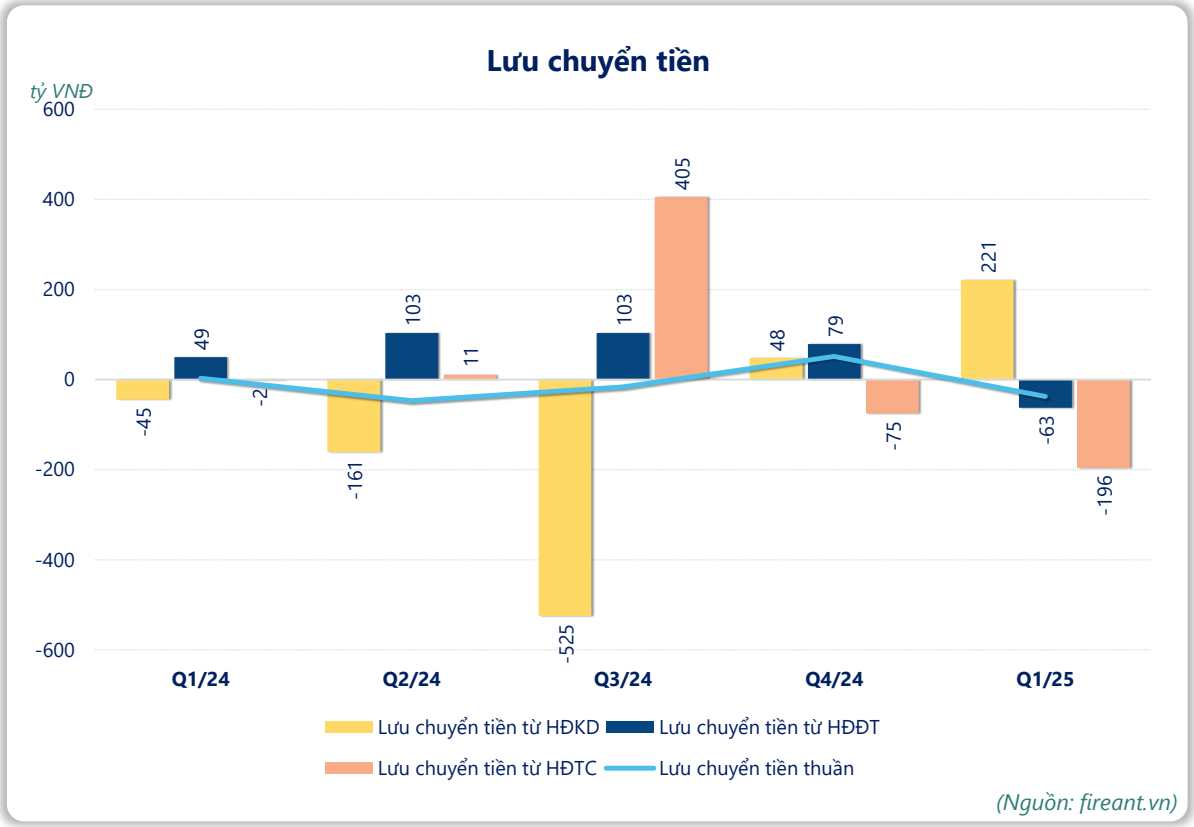

(Nguồn: fireant.vn)